

Bản án số: 21/2019/HS-PT
Ngày 02 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái và ông Nguyễn Vĩnh Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhâm, Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2019/TLPT- HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Kim Đình H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Y.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Kim Đình H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Đình M và bà Tạ Thị T đều sinh năm 1950; có vợ là Kim Thị D, sinh năm 1974 và 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: Đỗ Văn N, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1948 và bà Kim Thị L, sinh năm 1954 có vợ là Nguyễn Thị K, sinh năm 1979 và 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/7/2018 đến ngày 06/8/2018 được tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn Văn V, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958 và con bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1957; có vợ là

Nguyễn Thị U, sinh năm 1982 và 03 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/7/2018 đến ngày 06/8/2018 được tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/7/2018, Kim Đình X đến nhà Kim Đình H ở thôn Y, xã Đ, huyện Y được một lát sau thì có Đỗ Văn N, Nguyễn Văn V, Tô Minh B và Kim Đình A cũng đến nhà H. Trong khi đang ngồi chơi thì Đỗ Văn N rủ và đã được mọi người đồng ý đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Liêng” ăn tiền. Sau đó, N hỏi H cho mọi người đánh bạc tại nhà thì H đồng ý rồi thu dọn bộ ấm chén để dưới chiếu trải dưới nền nhà và lấy 01 bộ bài Tú lơ khơ mới để cho N cùng những người có tên trên tham gia đánh bạc. Đỗ Văn N cùng với X, V, A và B ngồi xuống chiếu cùng tham gia đánh bạc và thống nhất cách chơi là đánh “Liêng”; mức sát phạt nhau tối thiểu là 20.000đ, mức tối đa là 300.000đ. Tất cả mọi người tham gia đánh bạc thống nhất nếu ván nào ai có Sáp hoặc Liêng thì người thắng tự nguyện bỏ ra 20.000đ để trả tiền “hò” cho H.

Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, Kim Đình H đi mua dây điện ở xã Ê, huyện Y. Trong thời gian này có thêm Đỗ Văn G, Nguyễn Văn I, Kim Đình Q, Kim Đình O và Nguyễn Văn U đến thấy mọi người đang đánh bạc nên tham gia cùng. Tất cả mọi người tham gia đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Tổ công tác của Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang. Vật chứng cơ quan Công an thu giữ bao gồm: Tổng số tiền 15.700.000đ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu cói đã cũ và 10 chiếc điện thoại di động các loại.

Đối với Kim Đình H, khi về nhà thấy lực lượng Công an đang lập biên bản phạm pháp quả tang thì bỏ trốn. Ngày 02/8/2018, H tự nguyện đến Công an tỉnh Vĩnh Phúc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định rõ: Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 15.700.000đ; trong đó Đỗ Văn N sử dụng 1.500.000đ và Nguyễn Văn V sử dụng 500.000đ vào việc thực hiện tội phạm.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Y đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Kim Đình H phạm tội “Gá bạc”, các bị cáo Đỗ Văn N và Nguyễn Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Kim Đình H 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đỗ Văn N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/7/2018 đến ngày 06/8/2018.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/7/2018 đến ngày 06/8/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/12/2018 các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và Nguyễn Văn V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V; giữ nguyên bản án đối với các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và sửa bản án đối với bị cáo Nguyễn Văn V theo hướng giữ nguyên hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và Nguyễn Văn V trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đồng phạm khác trong vụ án đã bị đưa ra xét xử về thời gian, địa điểm, hình thức thực hiện tội phạm cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, ngày 30/7/2018, xuất phát từ mục đích tư lợi các bị cáo Đỗ Văn N, Nguyễn Văn V và các đồng phạm thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “liêng” tại nhà của Kim Đình H ở thôn Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh

Phúc thì bị phát hiện, bắt giữ. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo Đỗ Văn N, Nguyễn Văn V và các đồng phạm sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 15.700.000đ, trong đó bị cáo Đỗ Văn N là người khởi xướng việc thực hiện tội phạm và sử dụng số tiền 1.500.000đ; bị cáo Nguyễn Văn V là đồng phạm vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm và sử dụng số tiền 500.000đ vào việc thực hiện tội phạm. Đối với bị cáo Kim Đình H là chủ nhà, mặc dù không trực tiếp tham gia thực hiện tội phạm, biết rõ đánh bạc ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cho đánh bạc tại nhà để thu tiền “hồ” của những người tham gia đánh bạc là đồng phạm. Tuy nhiên căn cứ vào số lượng người tham gia đánh bạc thì hành vi của Kim Đình H theo quy định của pháp luật cấu thành tội “Gá bạc”.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và Nguyễn Văn V tại phiên tòa và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Kim Đình H về tội “Gá bạc” theo quy định khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015; xét xử các bị cáo Đỗ Văn N và Nguyễn Văn V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng và nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3] Xét về kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Kim Đình H và Đỗ Văn N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với bị cáo Đỗ Văn N tham gia tội phạm với vai trò là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện tội phạm ngay từ đầu cho đến khi bị phát hiện bắt giữ, sử dụng số tiền 1.500.000đ; còn đối với bị cáo Kim Đình H là chủ nhà, mặc dù không trực tiếp tham gia thực hiện tội phạm, biết rõ đánh bạc ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cho đánh bạc tại nhà để thu tiền “hồ” của những người tham gia đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, căn cứ vai trò vị trí của từng bị cáo trong vụ án để xử phạt bị cáo Kim Đình H 01 năm tù về tội “Gá bạc”; xử phạt bị cáo Đỗ Văn N 01 năm tù về tội “Đánh bạc” là hoàn toàn tương xứng, phù hợp quy định của pháp luật. Xét thấy việc đánh bạc ăn tiền ngoài việc xâm phạm trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nên việc cho các bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương không đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới dùng làm căn cứ cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin giảm

nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của các bị cáo Kim Đình H và Đỗ Văn N không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn V, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn V tham gia thực hiện tội phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm và sử dụng số tiền 500.000đ vào việc thực hiện tội phạm. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, căn cứ vai trò vị trí của bị cáo trong vụ án và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” là hoàn toàn tương xứng, phù hợp quy định của pháp luật. Xét thấy quá trình giải quyết vụ án bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tính chất sát phạt nhau không lớn, tham gia thực hiện tội phạm chỉ với vai trò là đồng phạm, có số tiền sử dụng vào việc thực hiện tội phạm ít; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt 10.000.000đ và tiền án phí 200.000đ theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, điều này thể hiện việc ăn năn và tuân thủ pháp luật của bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên việc cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và không ảnh hưởng tới việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn V được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo Kim Đình H, Đỗ Văn N và chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn V là có căn cứ, cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Kim Đình H và Đỗ Văn N phải chịu án phí; do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V: Giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Kim Đình H, Đỗ Văn N và sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

Tuyên bố bị cáo Kim Đình H phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Đỗ Văn N và Nguyễn Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Kim Đình H 01(một) năm tù về tội “Gá bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/7/2018 đến ngày 06/8/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Kim Đình H và Đỗ Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- TAND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- THA huyện Y;
- UBND xã Đ, Y; VP;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn